

# PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG VẺ VANG ĐƯA HUYỆN BẮC SƠN PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG

DƯƠNG CÔNG DIỆU\*

**H**uyện Bắc Sơn thuộc tỉnh Lạng Sơn, trong những năm đổi mới, phát huy truyền thống đấu tranh cách mạng, Đảng bộ và nhân dân huyện Bắc Sơn đã nỗ lực cố gắng, chủ động, sáng tạo, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ mục tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện lần thứ XIX đã đề ra.

Bước vào giai đoạn mới, mặc dù phải đối mặt với những khó khăn, thách thức do lạm phát và suy thoái kinh tế thế giới, thiên tai, dịch bệnh xảy ra liên tiếp, song với sự cố gắng nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc huyện Bắc Sơn, tình hình kinh tế trên địa bàn huyện giữ mức tăng trưởng khá, bình quân hằng năm đạt 10,4%. Trong đó ngành nông - lâm nghiệp 5,28%; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng cơ bản 20,99%; thương mại - dịch vụ 18,79%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tỷ trọng nông lâm - nghiệp 65%; tiểu thủ

công nghiệp - xây dựng cơ bản 12%; thương mại - dịch vụ 23%. Do việc chú trọng đưa các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nên năng suất, sản lượng nông - lâm nghiệp tăng nhanh.

Thu nhập bình quân năm 2010 ước đạt 12 triệu/người/năm. Vốn đầu tư các dự án trên địa bàn giai đoạn 2006 - 2010 đạt trên 400 tỷ đồng, tăng 1,33 lần giai đoạn 2001 - 2005. Thu ngân sách tăng bình quân 32,24%/năm. Tổng sản lượng lương thực có hạt tăng bình quân 1.416 tấn; sản lượng thuốc lá năm 2006 là 4.063,6 tấn, đến năm 2010 ước đạt trên 6.000 tấn.

Là một huyện miền núi, đa số nhân dân sống bằng nghề nông, Đảng bộ luôn xác định phát triển kinh tế nông - lâm nghiệp là nhiệm vụ chủ yếu. Trong những năm qua việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng sản xuất hàng hoá được nhân dân chú trọng thực hiện, bước đầu hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung. Đảng bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn nhân dân tiếp

\* Bí thư Huyện ủy Bắc Sơn

thu và ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất; đã đưa giống lúa, ngô có năng suất, chất lượng cao vào 100% diện tích gieo trồng. Các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao được đưa vào sản xuất như thuốc lá, lạc, đỗ tương, quýt... Công tác khuyến nông, khuyến lâm, bảo vệ thực vật, phòng chống dịch bệnh, chuyên giao khoa học - kỹ thuật được quan tâm chỉ đạo thực hiện.

Diện tích gieo trồng năm 2006 đạt 11.069,5 ha, đến năm 2010 tăng lên 11.930 ha. Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2006 là 27.026,2 tấn, đến năm 2010 đạt 34.110 tấn. Bình quân lương thực đạt 523 kg/người/năm. Thuốc lá là cây công nghiệp có giá trị hàng hoá cao được nhân dân trồng ở 74% diện tích nhóm cây công nghiệp ngắn ngày và chiếm 21% diện tích gieo trồng. Sản lượng thuốc lá hằng năm đạt từ 4.000 tấn đến 6.000 tấn; giá trị kinh tế hằng năm đạt 150-200 tỷ đồng. Công tác trồng rừng và trồng cây ăn quả luôn được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện. Các dự án trồng rừng, trồng cây ăn quả hằng năm được nhân dân tích cực thực hiện. Trong 5 năm đã trồng được 3.484 ha rừng, giao đất lâm nghiệp được 38.960 ha cho 4.897 hộ gia đình trồng, chăm sóc, khoanh nuôi, bảo vệ và kinh doanh. Tổng diện tích rừng hiện có là 36.148 ha, nâng độ che phủ của rừng từ 46,5% lên 49,5%. Mỗi năm trồng mới

cây quýt đặc sản từ 70-100 ha. Sản lượng quýt hằng năm thu hoạch từ 1.300-1.600 tấn. Các loại cây ăn quả khác như mận, mơ, mắc mật, nhãn, vải... được gieo trồng và cho thu nhập đáng kể.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp được mở rộng về quy mô, các trang thiết bị, máy móc được đầu tư, từng bước hiện đại hóa; giá trị sản xuất tăng từ 9,3 tỷ đồng (năm 2006) lên trên 50 tỷ đồng (năm 2010); chủ yếu là sản xuất vật liệu xây dựng, đồ gia dụng, sửa chữa cơ khí, chế biến nông - lâm sản, may mặc.

Hoạt động thương mại - dịch vụ tiếp tục phát triển, hàng hoá trên thị trường đa dạng, phong phú, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân. Thương mại, dịch vụ phát triển. Toàn huyện có 12 chợ, bằng các nguồn vốn đã nâng cấp 2 chợ, nâng tổng số chợ được kiên cố lên 9/12; chợ Trung tâm huyện được đầu tư xây dựng, các sản phẩm nông sản như thuốc lá, hoa hồi, quýt, mận... được thu mua kịp thời, cơ bản đáp ứng nhu cầu mua bán hàng hoá của nhân dân.

Ngành ngân hàng có nhiều cố gắng, tạo điều kiện cho nhân dân vay vốn phát triển kinh tế - xã hội, xoá đói giảm nghèo. Trong 5 năm, chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã cho 6.855 lượt người vay với số dư 698.611 triệu đồng, cho vay hỗ trợ lãi suất 59 tỷ đồng, số tiền lãi đã hỗ trợ 1,2 tỷ đồng; Ngân hàng Chính sách xã hội

cho 3.483 lượt người vay vốn, đạt 74.909 triệu đồng.

Hệ thống điện lưới, đường giao thông, trường học, bệnh viện, trạm y tế được quan tâm đầu tư xây dựng. Quốc lộ 1B đi qua 6 xã của huyện và đường 241 đi qua 7 xã được rải nhựa, đường nội huyện được rải nhựa và bê tông hóa; 100% các xã có đường ô tô đến trung tâm xã, đi lại được bốn mùa, góp phần nâng cao năng lực lưu thông hàng hoá, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Phong trào làm đường giao thông nông thôn tiếp tục được đẩy mạnh. Trong 5 năm, Nhà nước đã cấp trên 5.600 tấn xi măng, nhân dân đóng góp trên 87.000 ngày công, tổng giá trị thực hiện đạt trên 9 tỷ đồng; đã tu sửa, làm mới nhiều tuyến đường liên thôn; bê tông hoá được 98,37 km đường, góp phần quan trọng đổi mới bộ mặt nông thôn.

Hệ thống thủy lợi từng bước được củng cố. Đã sửa chữa, nâng cấp 6 công trình hồ chứa, 128 đập, 1 trạm bơm, 16 kênh mương được xây dựng kiên cố với chiều dài 45,34km. Tổng kinh phí đầu tư là 6.600 triệu đồng; nhân dân đóng góp 395,39 triệu đồng và trên 70.000 ngày công để làm thủy lợi. Tuy nhiên, hệ thống thủy lợi chưa đáp ứng nhu cầu tưới tiêu, tiến độ thực hiện chương trình kiên cố hoá kênh mương chậm, nguồn vốn đầu tư cho thủy lợi mới đáp ứng được 50% so với nhu cầu.

Toàn huyện có 101 công trình nước sạch, 5 năm qua xây dựng được 9 công trình; số dân được dùng nước sạch đạt 88%. Hiện nay 20/20 xã đã có điện lưới quốc gia, số hộ được dùng điện đạt 95%.

Hệ thống bưu chính viễn thông được mở rộng, thuê bao điện thoại cố định đạt 10 máy/100 dân; số lượng máy nối mạng Internet và người truy cập Internet trên địa bàn ngày một tăng; phủ sóng điện thoại di động đạt trên 90% địa bàn huyện; 100% xã có báo đọc trong ngày.

Công tác thu ngân sách trên địa bàn luôn được chú trọng, đã có nhiều cố gắng khai thác nguồn thu, thu đúng thu đủ, kết quả thu năm sau cao hơn năm trước. Năm 2006 thu được 6.915 triệu đồng, đến năm 2010 là 20.500 triệu đồng, tăng thu hằng năm đạt 32,24%.

Giáo dục - đào tạo phát triển, quy mô được mở rộng. Năm 2010, đã có 7 trường đạt chuẩn quốc gia; duy trì và nâng chuẩn phổ cập trung học cơ sở, tiểu học đúng độ tuổi đối với 20/20 xã, thị trấn.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được các cấp uỷ đảng, chính quyền thường xuyên quan tâm. Trung tâm y tế huyện và các trạm y tế xã, thị trấn tiếp tục được quan tâm đầu tư xây dựng. Chương trình chuẩn quốc gia y tế xã được đẩy mạnh. Đến năm 2010 có 90% xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế xã. Công tác khám chữa bệnh cho các đối tượng chính sách được quan tâm duy trì. Các chương

trình quốc gia về phòng chống các dịch bệnh xã hội, phòng chống lao được triển khai thực hiện. Năm 2005 toàn huyện có 33 bác sĩ, năm 2010 có 40 bác sĩ; đạt 6 bác sĩ/1 vạn dân; các trạm y tế xã, thị trấn đều có bác sĩ.

Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em có nhiều tiến bộ, tỷ lệ tăng dân số hằng năm dưới 1%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 27% năm 2006 xuống còn 20% năm 2010.

Hoạt động văn hoá thông tin có nhiều chuyển biến tích cực, bản sắc văn hoá các dân tộc từng bước được khơi dậy và phát huy. Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá được triển khai rộng khắp, từ năm 2006 đến năm 2009 đã công nhận 34.798 lượt gia đình văn hoá; công nhận 132 lượt làng văn hoá, 403 lượt khu dân cư tiên tiến và 254 lượt cơ quan văn hoá; 100% số thôn, bản xây dựng được quy ước, hương ước và đưa vào thực hiện. Các xã, thị trấn, các cơ quan đều có các đội văn nghệ quần chúng, đội thể thao. Toàn huyện đã xây dựng được 17 sân thể thao, 20 xã, thị trấn có điểm sinh hoạt văn hoá xã, 90 nhà văn hoá thôn. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện, 99,9% số dân được nghe đài, 90% được xem truyền hình, toàn huyện có 6 trạm tiếp sóng truyền hình, phủ sóng được 10 xã, thị trấn.

Trong 5 năm, Huyện đã xây dựng được 162 nhà tình nghĩa tặng cho các gia đình chính sách, các hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và cựu thanh niên xung phong nghèo, với tổng kinh phí 1.169,82 triệu đồng; xóa được 356 nhà dột nát với tổng kinh phí là 558,58 triệu đồng. Đã tạo việc làm cho 3.953 lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 30%. Tỷ lệ hộ nghèo từ 29,6% năm 2006 giảm xuống 15,3% năm 2009 và giảm xuống 13% năm 2010; không có hộ nghèo thuộc diện chính sách. Tệ nạn xã hội từng bước được ngăn chặn và đẩy lùi.

Thực hiện tốt công tác quân sự địa phương, xây dựng phương án tác chiến, công tác huấn luyện, tuyển quân và diễn tập, đảm bảo đạt 100% chỉ tiêu hằng năm. Xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ vững mạnh, đảm bảo giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, nhất là các địa bàn trọng yếu. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động và thực hiện hiệu quả. Công tác phòng chống tội phạm được tích cực triển khai thực hiện và đạt hiệu quả cao. Chủ động giải quyết tốt những vấn đề phức tạp phát sinh từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng; an ninh chính trị được giữ vững, an toàn xã hội được đảm bảo.

Công tác xây dựng, củng cố tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh được các cấp uỷ đảng chú trọng. Việc học tập, quán

triệt chí thị, nghị quyết có bước đổi mới. Hằng năm, Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo Hồ Chí Minh” xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tổ chức nghiên cứu, quán triệt các chuyên đề về tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh; chỉ đạo các chi, đảng bộ xây dựng kế hoạch, quy chế hoạt động, thành lập Ban Chỉ đạo Cuộc vận động và triển khai các bước thực hiện Cuộc vận động tại cơ quan, đơn vị; tổ chức lấy ý kiến của quần chúng nhân dân đóng góp cho tổ chức đảng và đảng viên.

Đảng bộ duy trì thực hiện cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng theo Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khoá VIII và Kết luận Hội nghị Trung ương 4, khoá IX, do vậy đã tạo được những chuyển biến tích cực. Việc tổ chức kiểm điểm tập thể cấp uỷ, thực hiện tự phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên được duy trì thực hiện có nề nếp. Sinh hoạt trong Đảng thực hiện dân chủ, công khai hơn; tình đoàn kết trong nội bộ Đảng, trước hết là trong cấp uỷ các cấp có nhiều chuyển biến tích cực. Những nơi có dấu hiệu mất đoàn kết đã được cấp uỷ chỉ đạo kiểm điểm, quy trách nhiệm kịp thời và chỉ rõ biện pháp khắc phục.

Chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được các cấp uỷ, tổ chức Đảng chú ý chỉ đạo thực hiện nghiêm túc.

Công tác đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hằng năm được

đổi mới. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh tăng từ 44,23% đến 56,4%; tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm chiếm 86,4%.

Trong nhiệm kỳ, toàn Đảng bộ kết nạp được 1.043 đảng viên mới; tỷ lệ đảng viên mới là đoàn viên, nữ, trí thức ngày càng tăng. Số đảng viên mới kết nạp là đoàn viên chiếm 54,3%; nữ chiếm 32,5% tổng số đảng viên mới kết nạp; số có trình độ cao đẳng trở lên chiếm 23,9%.

Về công tác cán bộ, trong nhiệm kỳ đã đề bạt, bổ nhiệm lại 44 lượt chức vụ trưởng, phó phòng, ban chuyên môn; đề bạt, bổ nhiệm 14 cán bộ nữ giữ các chức vụ trưởng, phó ngành và tương đương; đại biểu Hội đồng nhân dân huyện là nữ chiếm 22,85%, đại biểu Hội đồng nhân dân xã, thị trấn là nữ chiếm 19,21%, chủ tịch Hội Phụ nữ cơ sở là đảng uỷ viên chiếm tỷ lệ 80%.

Trong nhiệm kỳ, tổ chức 65 lớp cho 3.102 lượt người tham gia các chương trình bồi dưỡng: 21 lớp bồi dưỡng công tác đảng cho 1.003 đồng chí bí thư chi bộ và cấp uỷ viên cơ sở, 138 cán bộ học sơ cấp chính trị; 99 cán bộ học bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, 152 cán bộ học trung cấp lý luận chính trị; 2 cán bộ đi học quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính; 18 cán bộ theo học các chương trình cao cấp, cử nhân chính trị; 71 cán bộ theo học quản lý nhà nước chương trình chuyên viên, 66 cán bộ theo

nọc chương trình trung cấp kỹ thuật nông nghiệp. Đội ngũ cán bộ cơ bản đáp ứng yêu cầu về trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức. Thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ lãnh đạo quản lý, trong 5 năm, Ban Thường vụ Huyện uỷ đã thực hiện luân chuyển 14 cán bộ.

Công tác kiểm tra, giám sát được các cấp uỷ Đảng quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Hằng năm, Ban Thường vụ Huyện uỷ đều xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát và thực hiện kiểm tra, giám sát theo chương trình, tập trung vào những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, coi trọng kiểm tra, giám sát việc chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và việc thực hiện qui định những điều đảng viên không được làm. Qua kiểm tra, giám sát đã chỉ ra những sai phạm, thiếu sót, đề ra những biện pháp khắc phục, đã có tác dụng giáo dục cán bộ, đảng viên.

Công tác vận động quần chúng được các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân quan tâm. Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, các phong trào thi đua yêu nước, thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ, ngày kỷ niệm được phát động sâu rộng. Công tác đoàn thể vận động hội viên, đoàn viên, nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, học tập và công tác, phát triển

kinh tế - xã hội, đảm bảo công tác quốc phòng an ninh và xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương.

Nêu cao tinh thần đoàn kết, phát huy nội lực, vượt qua khó khăn thử thách, 5 năm qua Đảng bộ và nhân dân Bắc Sơn đã hoàn thành và vượt 14/18 chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện lần thứ XIX đề ra. Kinh tế phát triển, hạ tầng kinh tế - xã hội được tăng cường đầu tư; thu ngân sách trên địa bàn và huy động các nguồn lực cho phát triển ngày càng tăng; văn hoá - xã hội có nhiều chuyển biến, tiến bộ; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, công tác quốc phòng, an ninh được xây dựng củng cố; hệ thống chính trị được xây dựng củng cố, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới; đời sống của nhân dân được nâng lên rõ rệt.

Phát huy truyền thống cách mạng, trong những năm 2010 - 2015, Đảng bộ và nhân dân Bắc Sơn quyết tâm phát huy tiềm năng thế mạnh, khai thác mọi nguồn lực, đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội với nhịp độ tăng trưởng kinh tế ổn định và cao hơn, góp phần cùng cả nước thực hiện mục tiêu xây dựng một Việt Nam xã hội chủ nghĩa dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

